

BÀI 16: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN VỀ BẢO VỆ TỔ QUỐC

(2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.
- Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.
- Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.
- Phân tích, đánh giá được một số hành vi thường gặp trong đời sống liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Tự chủ và tự học:* Tìm hiểu những kiến thức cơ bản về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.
- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết tham gia các hình thức làm việc nhóm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ để thực hiện những hoạt động học tập.
- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Phân tích, giải quyết những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

Năng lực đặc thù:

- *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Hiểu được trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc; phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc;

tự điều chỉnh và nhắc nhở, giúp đỡ người khác điều chỉnh thái độ, hành vi phù hợp với quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

- *Năng lực phát triển bản thân*: Rút ra bài học cho bản thân trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc; tự đặt ra mục tiêu, kế hoạch rèn luyện để thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc trong đời sống thường ngày; thực hiện và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.
- *Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội*: Hiểu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc; nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc; vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá được các quan điểm, các hành vi, xử lý được các tình huống đơn giản trong thực tiễn có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc; tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động tuyên truyền, hoạt động thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi do nhà trường, địa phương tổ chức.

3. Phẩm chất:

- Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.
- Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGK, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11, Giáo án.

- Tranh/ ảnh, clip, câu chuyện, ví dụ thực tế, thông tin,... liên quan tới bài học.
- Một số điều luật liên quan đến nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu, bài giảng Powerpoint,... (nếu có).

2. Đối với học sinh

- SHS, SBT Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11.
- Vở ghi, bút, dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu:

- Giới thiệu ý nghĩa bài học, khai thác trải nghiệm, hiểu biết của HS về quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của công dân.
- Tạo hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi phần Mở đầu SHS tr.102.
- GV dẫn dắt vào bài học.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS về trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc của công dân.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi:

Hãy chia sẻ những hiểu biết của em về trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc của công dân.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng hiểu biết, suy nghĩ và trả lời.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi:

Trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm thiêng liêng của mỗi công dân. Công dân có trách nhiệm tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, chấp hành những quy tắc sinh hoạt công cộng,...

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương câu trả lời của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Bảo vệ Tổ quốc là bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bảo vệ Tổ quốc được Hiến pháp và pháp luật quy định và là quyền cao quý của công dân. Để hiểu rõ hơn về nội dung này, chúng ta sẽ tìm hiểu trong bài học hôm nay - Bài 16. Quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc

a. Mục tiêu: HS nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

b. Nội dung:

- GV hướng dẫn HS đọc thông tin, trường hợp trong SHS tr.103 – 105 và trả lời câu hỏi.

- GV rút ra kết luận về một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS về một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

<i>Nhiệm vụ 1: Quyền của công dân về bảo vệ Tổ quốc</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc các thông tin, trường hợp trong SHS tr.103 và trả lời các câu hỏi: <i>1/ Các chủ thể trong thông tin 3 và trường hợp 4 đã thực hiện quyền bảo vệ Tổ quốc của công dân như thế nào?</i> <i>2/ Theo em, công dân có quyền gì về bảo vệ Tổ quốc? Nêu ví dụ minh họa việc thực hiện tốt các quyền đó trong cuộc sống.</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về quyền của công dân về bảo vệ Tổ quốc. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc cá nhân, đọc thông tin, trường hợp trong SHS và trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về quyền của công dân về bảo vệ Tổ quốc theo hướng dẫn của GV. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi: <i>1/ Thông tin 3, hơn 4 300 công dân Hà Nội đã thực hiện quyền bảo vệ Tổ quốc của mình bằng việc lên đường nhập ngũ, thực hiện nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ công an nhân dân.</i>	1. Một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc <i>a. Quyền của công dân về bảo vệ Tổ quốc</i> Bảo vệ Tổ quốc là quyền cao quý của mỗi công dân. Công dân có quyền tham gia lực lượng bảo vệ an ninh quốc gia và thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật, có quyền tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ Tổ quốc; có quyền bình đẳng về bảo vệ Tổ quốc; có quyền kiến nghị với chính quyền hoặc cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia khắc phục sơ hở, thiếu sót trong việc thực hiện pháp luật về bảo vệ an ninh quốc gia;...
---	--

Trường hợp 4, chị V thực hiện quyền bảo vệ Tổ quốc của mình bằng việc nhiều lần tham gia hỗ trợ các cơ quan nhà nước điều tra, ngăn chặn, đấu tranh với các hoạt động tội phạm công nghệ cao chống phá Nhà nước, gây rối trật tự an toàn xã hội, xâm phạm an ninh quốc gia.

2/ Công dân có các quyền về bảo vệ Tổ quốc như: tham gia lực lượng bảo vệ an ninh quốc gia và thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật; tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ Tổ quốc; bình đẳng về bảo vệ Tổ quốc; kiến nghị với chính quyền hoặc cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia khắc phục sơ hở, thiếu sót trong việc thực hiện pháp luật về bảo vệ an ninh quốc gia;...

Ví dụ: Người dân báo cơ quan chức năng khi phát hiện hành vi xâm phạm chủ quyền lãnh thổ quốc gia; thanh niên chủ động đăng kí tham gia lực lượng dân quân tự vệ;...

- GV mời HS nêu quyền của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

- GV mời các HS khác nhận xét và bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận.

- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: Nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, đọc các thông tin, trường hợp trong SHS tr.104, 105 và trả lời các câu hỏi: <i>1/ Các chủ thể trong trường hợp 3 và 4 đã thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của công dân như thế nào?</i> <i>2/ Theo em, công dân có nghĩa vụ gì về bảo vệ Tổ quốc? Nêu ví dụ minh họa việc thực hiện tốt các nghĩa vụ đó trong cuộc sống.</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc theo cặp đôi, đọc thông tin, trường hợp trong SHS và trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc theo hướng dẫn của GV. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi: <i>1/ Trong trường hợp 2, ông Q đã thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của công dân bằng việc chủ động theo dõi, đánh dấu vị trí và trình</i>	b. Nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi công dân Việt Nam. Công dân có nghĩa vụ tuân theo các quy định của Hiến pháp và pháp luật về bảo vệ Tổ quốc, thực hiện nghĩa vụ quân sự; tham gia dân quân tự vệ, xây dựng nền quốc phòng toàn dân; giúp đỡ, tạo điều kiện cho cơ quan và người có trách nhiệm tiến hành các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; vận động, tuyên truyền người thân tuân theo các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc;...

báo kịp thời hành vi chôn giấu vũ khí của nhóm người khả nghi với các cán bộ biên phòng trên địa bàn.

Trong trường hợp 3, người dân trên địa bàn tỉnh A đã thực hiện nghĩa vụ về bảo vệ Tổ quốc của công dân bằng cách chủ động cung cấp thông tin, tạo điều kiện và phối hợp với lực lượng chức năng đập tan âm mưu phá hoại của các thế lực phản động, bảo vệ sự bình yên của đất nước.

2/ Công dân có các nghĩa vụ về bảo vệ Tổ quốc như: tuân theo các quy định của Hiến pháp và pháp luật về bảo vệ Tổ quốc; thực hiện nghĩa vụ quân sự; tham gia dân quân tự vệ, xây dựng nền quốc phòng toàn dân; giúp đỡ, tạo điều kiện cho cơ quan và người có trách nhiệm tiến hành các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; vận động, tuyên truyền người thân tuân theo các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc;...

Ví dụ: Người dân chấp hành quyết định trưng dụng đất vì mục đích quốc phòng của Nhà nước; thanh niên đi khám tuyển nghĩa vụ quân sự theo quyết định của cơ quan chức năng;...

- GV mời HS nêu nghĩa vụ của công dân về

bảo vệ Tổ quốc. - GV mời các HS khác nhận xét và bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
---	--

Hoạt động 2: Tìm hiểu hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc

a. Mục tiêu: HS nêu được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

b. Nội dung:

- GV hướng dẫn HS đọc các thông tin, trường hợp SHS tr.105, 106 và trả lời câu hỏi.
- GV rút ra kết luận về hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS về hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc các thông tin, trường hợp trong SHS tr.105, 106 và làm việc cá nhân (đối với câu hỏi 3), thảo luận cặp đôi (đối với câu hỏi 1 và 2) để trả lời câu hỏi: <i>1/ Các thông tin, trường hợp trên đề cập đến những hậu quả gì của hành vi vi phạm quyền</i>	2. Hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc Hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về bảo vệ Tổ quốc gây nên nhiều hậu quả tiêu cực. Đối với xã hội: gây mất an ninh chính trị, trật

<i>và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc?</i> <i>2/ Em hãy kể một số hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc. Theo em, các hành vi đó sẽ dẫn đến những hậu quả gì?</i> <i>3/ Em hãy chia sẻ về một trường hợp vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc mà em biết và rút ra bài học cho bản thân.</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc. - GV cung cấp thêm video về hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc cho HS quan sát (đính kèm phía dưới <i>Hoạt động 2</i>). Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc các thông tin, trường hợp trong SHS, làm việc cá nhân và làm việc theo nhóm để trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc theo hướng dẫn của GV. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và	tự, an toàn xã hội; ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc; gây khủng hoảng chính trị; cản trở sự phát triển của đất nước;... Đối với cá nhân: xâm phạm quyền bình đẳng, quyền tự do, dân chủ của công dân; gây tổn thất về sức khỏe, tính mạng, tiền bạc của công dân;... Người thực hiện hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về bảo vệ Tổ quốc, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỉ luật, xử lý hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự và phải bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định của pháp luật.
--	--

thảo luận

- GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi:

1/ Thông tin 1 đề cập đến hậu quả pháp lí đối với người thực hiện hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc: có thể bị phạt tù, tử hình.

Trường hợp 2 đề cập đến hậu quả pháp lí nếu công dân thực hiện hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc. Công dân sẽ không được nhập ngũ.

Trường hợp 3 đề cập đến hậu quả gây mất an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; thiệt hại về người và tài sản của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

2/ Một số hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc: Tuyên truyền xuyên tạc, phỉ báng chính quyền nhân dân; tuyên truyền những luận điệu chiến tranh tâm lí, phao tin bịa đặt gây hoang mang trong nhân dân; làm ra, tàng trữ, lưu hành các tài liệu, văn hoá phẩm có nội dung chống phá Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; không chấp hành đúng quy định của pháp luật về đăng kí nghĩa vụ quân sự, không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ, lệnh gọi tập trung huấn luyện; ngăn cấm không

cho người khác đi khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự; quay phim, chụp ảnh, đo, vẽ vành đai an toàn của công trình quốc phòng và khu quân sự khi không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền;...

Hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về bảo vệ Tổ quốc gây nên những hậu quả nghiêm trọng đối với xã hội và đất nước như: gây rối loạn an ninh trật tự xã hội, bất ổn về chính trị; gây tổn thất về người và của; chia rẽ sự đoàn kết dân tộc; cản trở sự phát triển của đất nước, thậm chí có thể khiến đất nước suy vong;... Ngoài ra, người thực hiện hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, tùy theo mức độ vi phạm, có thể bị xử lý với các mức tương ứng như: cảnh cáo, kỉ luật, phạt hành chính, phạt tù hoặc cao nhất là tử hình.

- GV mời HS nêu hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

- GV mời các HS khác nhận xét và bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và kết luận.

- GV chuyển sang nội dung tiếp theo.	
Video hậu quả của hành vi trốn nghĩa vụ quân sự: (lấy từ 0p06s đến 3p46s) https://youtu.be/nMS7JXYnlQw?si=Hmb7l-xCNLthOkNy	

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Củng cố kiến thức đã học; phân tích, đánh giá được một số hành vi thường gặp trong đời sống liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc; tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc bằng những hành vi phù hợp năng lực, độ tuổi.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời nhanh các câu hỏi trắc nghiệm.
- GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm để hoàn thành bài tập phần Luyện tập.

c. Sản phẩm học tập: HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm và làm các bài tập phần Luyện tập và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động 1: Trả lời câu hỏi trắc nghiệm

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV lần lượt đọc các câu hỏi trắc nghiệm và yêu cầu HS xung phong trả lời nhanh:

Câu 1. Bảo vệ Tổ quốc là

- A. trách nhiệm riêng của nhà nước.
- B. quyền cơ bản, cao quý của công dân.
- C. quyền dân chủ duy nhất của công dân.
- D. trách nhiệm riêng của lực lượng vũ trang.

Câu 2. Theo quy định của pháp luật, độ tuổi gọi nhập ngũ của công dân là

- A. từ 18 tuổi đến 24 tuổi.
- B. từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi.
- C. từ 18 tuổi đến 26 tuổi.

D. từ đủ 18 tuổi đến hết 27 tuổi.

Câu 3. Chị V là một kĩ sư công nghệ thông tin, có chuyên môn tốt. Chị nhiều lần tham gia hỗ trợ các cơ quan nhà nước điều tra, ngăn chặn, đấu tranh với các hoạt động tội phạm công nghệ cao chống phá Nhà nước, gây rối trật tự an toàn xã hội, xâm phạm an ninh quốc gia. Tuy bận rộn nhưng chị V cảm thấy rất vinh dự, tự hào vì mình đã đóng góp được một phần công sức nhỏ vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của dân tộc.

Trong trường hợp trên, chị V đã thực hiện tốt quyền dân chủ nào của công dân?

- A. Quyền khiếu nại, tố cáo.
- B. Quyền bảo vệ Tổ quốc.
- C. Quyền bầu cử và ứng cử.
- D. Quyền tham gia quản lí nhà nước.

Câu 4. T vừa đủ 18 tuổi, do điều kiện gia đình khó khăn nên không thể tiếp tục đi học, T muốn tham gia nghĩa vụ quân sự. Là người hiểu về nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, theo em, T có thể tự nguyện tham gia nghĩa vụ quân sự khi vừa đủ 18 tuổi không? Vì sao?

- A. Có, vì công dân là nam giới từ đủ 18 tuổi trở lên có quyền tham gia nghĩa vụ quân sự.
- B. Có, vì mọi công dân là nam giới đều có thể tham gia nghĩa vụ quân sự.
- C. Không, vì phải có trình độ cao đẳng trở lên mới được đăng kí tham gia nghĩa vụ quân sự.
- D. Không, vì công dân là nam giới trên 18 tuổi trở lên mới có quyền tham gia nghĩa vụ quân sự.

Câu 5. Nhận định nào sau đây đúng về quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ Tổ quốc?

- A. Bảo vệ Tổ quốc trách nhiệm riêng của lực lượng quân đội.
- B. Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ riêng của lực lượng công an.
- C. Chỉ bảo vệ Tổ quốc khi đất nước xảy ra chiến tranh.
- D. Phản bội Tổ quốc là tội nặng nhất.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết thực tế của bản thân để trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời lần lượt các câu hỏi:

Câu	1	2	3	4	5
Đáp án	B	B	B	A	D

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, chốt đáp án.
- GV chuyển sang hoạt động mới.

Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi bài tập phần Luyện tập (SHS tr.107)**Nhiệm vụ 1: Em hãy cho biết các ý kiến sau đúng hay sai. Vì sao?****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi bài tập 1 dưới dạng Phiếu học tập:

Quan điểm	Đúng	Sai	Giải thích
a) Bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm riêng của lực lượng quân đội, công an.			
b) Quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc chỉ được thực hiện khi đất nước xảy ra chiến tranh.			
c) Phản bội Tổ quốc là			

tội nặng nhất.			
d) Hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng.			

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân, vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời HS trả lời câu hỏi và thu Phiếu học tập:

Quan điểm	Đúng	Sai	Giải thích
a) Bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm riêng của lực lượng quân đội, công an.		X	Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ của tất cả công dân Việt Nam (Điều 45 Hiến pháp năm 2013).
b) Quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc chỉ được thực hiện khi đất nước xảy ra chiến tranh.		X	Quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của công dân được thực hiện ở mọi thời điểm, không phân biệt đất nước xảy ra chiến tranh hay hoà bình. Khi đất nước có giặc, công dân có thể trực tiếp tham gia chiến đấu hoặc thực hiện các nhiệm vụ ở hậu phương để hỗ trợ tiền tuyến đánh giặc. Khi hoà bình, công dân có thể tham gia nghĩa vụ quân sự, tổ

			cáo những hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, đóng góp công sức, vật chất xây dựng, phát triển an ninh quốc phòng,...
c) Phản bội Tổ quốc là tội nặng nhất.	X		Hành vi phản bội Tổ quốc gây nên nhiều hậu quả nghiêm trọng cho quê hương, đất nước, có thể khiến nhiều người sẽ bị mất tính mạng và khiến đất nước suy vong. Hành vi phản bội Tổ quốc đồng nghĩa với việc quay lưng lại với thành quả dựng nước và giữ nước của các thế hệ cha ông, là sự chà đạp lên truyền thống của dân tộc.
d) Hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng.	X		Hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về bảo vệ Tổ quốc gây nên những hậu quả nghiêm trọng đối với xã hội và đất nước như: gây rối loạn an ninh trật tự xã hội, bất ổn về chính trị; gây tổn thất về người và của; chia rẽ sự đoàn kết dân tộc; cản trở sự phát triển của đất nước, thậm chí có thể khiến đất nước suy vong,...

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 2: *Hành vi, việc làm của các chủ thể dưới đây là thực hiện đúng hay vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc? Vì sao?*

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để trả lời câu hỏi:

Hành vi, việc làm của các chủ thể dưới đây là thực hiện đúng hay vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc? Vì sao?

- H khuyên bạn bè không nên xem một bộ phim nước ngoài vì có nhiều thông tin sai lệch về chủ quyền, lãnh thổ, đường lối quân sự của Việt Nam.*
- N chỉnh sửa ảnh và đăng tải thông tin sai lệch về tình hình chính trị - xã hội đất nước lên mạng xã hội để tăng lượng tương tác.*
- V từ chối khi được người quen gợi ý hỗ trợ để không phải thực hiện nghĩa vụ quân sự.*
- A khuyên một người bạn trong lớp không nên chia sẻ lại các thông tin tiêu cực, bất mãn với chính quyền lên mạng xã hội.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết thực tế để trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận

- GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi:

- Hành vi của H đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc. Hành vi này đã góp phần ngăn chặn việc phát tán những thông tin sai lệch về chủ quyền, lãnh thổ, đường lối quân sự của Việt Nam, gây ảnh hưởng xấu đến đất nước.*

b. Hành vi của N đã vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc. Hành vi này sẽ khiến nhiều người hiểu nhầm gây nên những ảnh hưởng xấu đối với an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

c. Hành vi của V đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc. Hành vi này đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của công dân, ngăn chặn người quen của mình thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, tránh được những hậu quả không mong muốn.

d. Hành vi của A đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc. Hành vi này đã giúp bạn bè trong lớp nâng cao nhận thức, thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của công dân, hạn chế những hậu quả xấu do hành vi lan truyền các thông tin tiêu cực, bất mãn với chính quyền trên mạng xã hội gây ra.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 3: Em hãy xử lý các tình huống sau

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV chia lớp thành các nhóm (4 – 8 HS/nhóm), yêu cầu các nhóm sắm vai xử lý các tình huống sau:

a. Đang học năm thứ nhất ở một trường đại học lớn, anh C quyết định xin bảo lưu kết quả học tập để thực hiện nghĩa vụ quân sự. Khi biết tin, nhiều bạn bè và người thân của anh C đã phản đối, khuyên anh C nên suy nghĩ lại.

Nếu là anh C, em sẽ giải thích như thế nào để mọi người hiểu và ủng hộ quyết định của mình?

b. Mẹ dự định sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông sẽ đưa S đi du học để sau này kế thừa sự nghiệp kinh doanh của gia đình. Tuy nhiên, S không đồng ý, S muốn được

thực hiện nghĩa vụ quân sự rồi phấn đấu rèn luyện để trở thành một sĩ quan chuyên nghiệp. Biết được dự định của S, mẹ tỏ thái độ phản đối khiến S rất khó xử.

Nếu là S, em sẽ thuyết phục mẹ như thế nào?

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc tình huống SHS, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học và hiểu biết thực tế để hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm HS trình bày ý kiến:

a. Anh C giải thích cho mọi người hiểu về quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của công dân, hiểu được mục đích mình muốn nhập ngũ là để rèn luyện bản thân, cống hiến cho đất nước.

b. S giải thích cho mẹ hiểu về quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của công dân, giải thích lí do vì sao mình lại có ý định như vậy và bày tỏ mong muốn mẹ tạo điều kiện, tôn trọng sự lựa chọn của mình.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.
- GV chuyển sang nội dung mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: HS liên hệ thực tế về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà.

c. Sản phẩm học tập: Bài luận của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:

Em hãy viết một bài luận về những việc mà bản thân và gia đình đã làm để thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc và chia sẻ lại với các bạn trong lớp.

- GV hướng dẫn HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành sản phẩm học tập.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành sản phẩm học tập.

- GV theo dõi quá trình HS thực hiện, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

HS nộp sản phẩm vào bài học sau.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, củng cố, dặn dò và kết thúc bài học.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Ôn lại kiến thức đã học:

+ *Một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.*

+ *Hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.*

- Làm bài tập trong SBT.

- Đọc và tìm hiểu trước ***Bài 17: Quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân***